

Số: 06/TB-CCTT&BVTV

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Trung tâm Bảo vệ thực vật phía Bắc;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường.

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY
(Từ 27/02/2025 đến ngày 05/3/2025)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

- Nhiệt độ: Trung bình: 20⁰C; Cao: 26⁰C; Thấp: 14⁰C.
- Nhận xét khác: Đầu và cuối kỳ thời tiết có mưa phùn, nồm ẩm, độ ẩm không khí cao.

2. Cây trồng

Đối tượng	GĐST	Diện tích (ha)
Lúa	Mạ, Cây – Đẻ nhánh – đẻ nhánh rộ	24.030/28.186
Ngô	Trồng - 5 lá	6.475/6.639
Cây chè	Đồn - Phát triển búp - Thu hái búp	22.126
Cây nhãn, vải	Vải, nhãn phát triển lộc Xuân, phát triển mầm hoa	1.690
Cây na	Sau thu hoạch - Phát triển lộc	970
Cây bưởi	Phát triển lộc Xuân - mầm hoa	2.162

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH DỊCH HẠI 7 NGÀY

1. Cây lúa

- Ốc bươu vàng: Mật độ gây hại trung bình 0,3-2 con/m², nơi cao 3-5 con/m² (Đại Từ, Phú Lương, Định Hoá...).
- Bọ trĩ: Mật độ gây hại trung bình 20 con/m², nơi cao 60 con/m².
- Rầy các loại: Mật độ gây hại trung bình 5 con/m², nơi cao 60 con/m² (Phổ Yên, Sông Công...).
- Bệnh khô vằn: Tỷ lệ hại trung bình 1%, nơi cao 5% cấp 1 (Phổ Yên, Sông Công).

2. Cây ngô

- Sâu cắn lá: Tỷ lệ gây hại trung bình 0,03%, nơi cao 0,5% tuổi 4 (TP Phổ Yên, TP Sông Công...).

- Đóm lá nhỏ: Tỷ lệ gây hại trung bình 1%, nơi cao 5% (TP Phổ Yên, TP Sông Công, Định Hoá...).

- Sâu keo mùa thu: Mật độ gây hại trung bình 0,3 con/m², nơi cao 1 con/m²

3. Cây chè

- Rầy xanh: Tỷ lệ hại trung bình 1-5 %, nơi cao 10% búp bị hại.

- Bọ cánh tơ: Tỷ lệ hại trung bình 1-5%, nơi cao 10% búp bị hại.

- Bọ xít muỗi: Tỷ lệ hại trung bình 1-2%, nơi cao 10-20% búp bị hại.

- Nhện đỏ: Tỷ lệ hại trung bình 1-5%, nơi cao 10% lá bị hại.

- Bệnh phòng lá: Tỷ lệ hại trung bình 1%, nơi cao 10% lá bị hại.

Ngoài ra bệnh chám xám, bệnh chết loang... gây hại cục bộ tỷ lệ hại thấp.

4. Cây vải, nhãn

- Bọ xít nâu: Mật độ trung bình 0,5 con/cành, nơi cao 2-3 con/cành, tuổi N + TT.

- Nhện lông nhung: Tỷ lệ hại trung bình 1,25%, nơi cao 12,5% cành bị hại.

- Bệnh thán thư: Tỷ lệ hại trung bình 1,25%, nơi cao 12,5% cành bị hại.

5. Cây na, bưởi: Sâu bệnh an toàn.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH DỊCH HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

- Trên cây lúa: Ốc bươu vàng, Rầy các loại, Bệnh đạo ôn gây hại tăng.

- Trên cây ngô: Sâu xám, Sâu cắn lá, Sâu keo mùa thu... gây hại tăng.

- Trên cây chè: Rầy xanh, Bọ cánh tơ, Nhện đỏ... gây hại giảm. Bệnh phòng lá gây hại tăng.

- Trên cây ăn quả: Rệp sáp, bọ trĩ, bệnh thán thư trên cây na ... gây hại tăng.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Đề nghị Phòng Nông nghiệp và MT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra nắm bắt tình hình sâu bệnh hại cây trồng. Chủ động theo dõi diễn biến các đối tượng gây hại trên cây trồng chính. Ốc bươu vàng, Rầy các loại, bệnh Đạo ôn... gây hại trên cây lúa; các đối tượng Rầy xanh, Bọ cánh tơ, Bệnh phòng lá... gây hại trên cây chè.

Chủ động tham mưu và đề xuất các biện pháp chỉ đạo phòng trừ đạt hiệu quả, đảm bảo năng suất cây trồng./.

Nơi nhận:

Như trên;
Lãnh đạo Chi cục;
Trung tâm Khuyến nông;
Phòng NN và MT các huyện, thành phố;
Các Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
Lưu: VT, TT, BVT, V.



Nguyễn Tá

DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ, TỶ LỆ VÀ PHÂN BỐ MỘT SỐ SINH VẬT GÂY HẠI CHÍNH
(Từ ngày 27/02/2025 đến ngày 05/3/2025)



Cây trồng	Tên SVGH	GDST	Mật độ/tỷ lệ		Diện tích nhiệm (ha)			Mất trắng	So với cùng kỳ trước		DTPT	Phân bố
			Phổ biến	Cao	Nhẹ	TB	Nặng	Tổng	(+/-)	(+/-)		
Cây lúa	OBV	Mới cấy- Đẻ nhánh- Đẻ nhánh rộ	0,5-2 con/m ²	5 con/m ²	90	0	0	90	0	+9	207	Định Hoá, Đại Từ, Phủ Lương., Đồng Hỷ, Võ Nhai
			1-5%	10 %	86	10	0	96	0	+25	71	
Cây chè	Rây xanh	Đốn – Phát triển búp	1-5%	10 %	86	10	0	96	0	+30	62	Đại Từ, Phú Lương, Võ Nhai, Đồng Hỷ, Phổ Yên...
	Bọ cánh tơ		1-2%	10-20%	72	10	0	82	0	+6	40	
	Bọ xít muỗi		1-5%	10%	36	10	0	46	0	-18	-5	
	Nhện đỏ		1%	10%	392	10	0	402	0	+362	303	Đại Từ, Phú Lương, TPTN..
Cây ăn quả	Nhện lông nhung	Phát triển lộc Xuân - mầm hoa	1,25%	12,5%	4	0	0	4	0	-1	4	Đồng Hỷ, Võ Nhai..
	Bọ xít nâu		0,5 con/m ²	2 - 3 con/m ²	12	0	0	12	0	+10	2	Đồng Hỷ, Võ Nhai..
	Thán thư		1,25%	12,5%	2	0	0	2	0	+2	2	Đồng Hỷ, Võ Nhai..